TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2018/HS-ST
Ngày 10 - 5 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Kim Châu Hổ;

2. Bà Trần Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Thành L, sinh năm 1995 tại tỉnh H; Thường trú: Ấp A, xã B, huyện P, tỉnh H; Chổ ở: 31A đường C, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Võ Thanh Đ, sinh năm 1963 và bà Trần Thị T, sinh năm 1966; bị cáo có 02 chị ruột, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1987; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 25/12/2017, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Kim N, sinh năm 1991; địa chỉ: 6A/8 khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1985; địa chỉ: 39/28/19 khu phố B, phường P, quận 9, thành phố H. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1971; địa chỉ: 46/8 khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên

tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 25/12/2017, Võ Thành L đang ở nhà của Nguyễn Kim N tại địa chỉ 31A đường C, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B thì có nhu cầu sử dụng ma túy nên L mượn xe của bạn tên G (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi đến khu vực đường Lê Quang Đ thuộc quận B, thành phố H gặp một người thanh niên tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy với số tiền 2.000.000 đồng. L cất số ma túy trên vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô về phòng trọ của N trả cho G, sau đó G lấy xe đi đâu không rõ. Võ Thành L ngồi chung với N và Nguyễn Ngọc K ở phòng trọ để ăn uống, sau đó L lên gác của phòng trọ để nằm ngủ được khoảng 05 phút thì L xuống lấy bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy ra, lấy một ít trong gói mới mua về và sử dụng, số còn lại cất vào trong túi quần. L hút xong lên gác nằm ngủ tiếp. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày N đi ra ngoài về thì thấy L từ trên gác bước xuống, L lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra sử dụng thì bị lực lượng công an thị xã D phối hợp với lực lượng công an phường Đ tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện L cùng tang vật.

Tang vật thu giữ gồm:
- 01 gói nylon miệng kéo dính có chứa chất tinh thể màu trắng;
- 01 gói nylon hàn kín có chứa chất tinh thể màu trắng;
- 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy đá.

Căn cứ vào bản kết luận giám định số 577/MT-PC54 ngày 29/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh B kết luận: Mẫu tinh thể (M1, M2) gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 1,0739gam (M1); 0,2727 gam (M2), loại Methamphetamine. Tổng trọng lượng 1,3466 gam.

Đối với Nguyễn Kim N, Nguyễn Ngọc K là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nhưng có nơi cư trú rõ ràng nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã D ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người thanh niên tên T bán ma túy cho Võ Thành L hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã D tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại cáo trạng số 98/QĐ - VKS ngày 04 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Võ Thành L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Võ Thành L mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong có tổng trọng lượng 0,9769 gam methamphetamine; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy đá.

Tại phiên tòa, trong phần thực hiện nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 25/12/2015, lực lượng công an thị xã D phối hợp với lực lượng công an phường Đ tiến hành kiểm tra hành chính căn nhà số 31A đường C, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B thì phát hiện Võ Thành L đang sử dụng ma túy, kiểm tra phát hiện 01 gói nylon miệng kéo dính có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 gói nylon hàn kín có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy đá L cất giữ nhằm mục đích sử dụng nên công an lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang. Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d) Lá, rễ, thân, cành, hoa, quả cây cần sa hoặc lá cây côca có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 25 kilôgam;

đ) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 05 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;

e) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;

h) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 10 mililít đến dưới 100 mililít;

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này

Như vậy, hành vi tàng trữ 0,9769 gam methamphetamine (sau giám định) nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Võ Thành L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng số 98/QĐ - VKS ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma tuý, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội ra sức tuyên truyền cho mọi người hiểu biết về tác hại của ma túy và ra sức phòng chống, bị cáo biết hành vi tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì nghiện ngập nên bị cáo cố tình thực hiện để nhằm phục vụ cho nhu cầu của bản thân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy.

[7] Xử lý vật chứng:

- Xét 01 (một) phong bì được niêm phong có tổng trọng lượng 0,9769 gam methamphetamine là chất cấm lưu thông, cần tịch thu tiêu hủy.

- Xét 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy đá bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát dành cho bị cáo là quá nhẹ, cần có mức hình phạt cao hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[9] Đối với Nguyễn Kim N, Nguyễn Ngọc K là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nhưng có nơi cư trú rõ ràng nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã D ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[10] Đối với người thanh niên tên T bán ma túy cho Võ Thành L hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thành L phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Thành L 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu hủy phong bì được niêm phong có tổng trọng lượng 0,9769 gam methamphetamine; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy đá.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Thành L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKS ND thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thị xã Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã B, huyện P, tỉnh H;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thắm